

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HSST
Ngày 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PN, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Huyền
2. Ông Lâm Quang Tụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Duyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1984 tại tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT: Khu 5, thị trấn Hùng Sơn, huyện LT, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh TT và bà Trần Thị Tuyết L; vợ: Nguyễn Thị LA đã ly hôn; con: có 01 con, sinh năm 2009; tiền án: 02 (Bản án số 46/2006/HSST ngày 28/9/2006 của TAND huyện PN và Bản án 73/2006/HSPT ngày 05/12/2006 của TAND tỉnh Phú Thọ bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 28/6/2008. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/12/2006. Nộp án phí hình sự phúc thẩm ngày 20/4/2007. Nộp 9.910.000 đồng tiền thu hồi xung quỹ nhà nước ngày 18/12/2018; Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2015/HSST ngày 02/7/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ và Bản án hình sự phúc thẩm số 68/2016/HSPT ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt bị cáo T 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2021); tiền sự: Không; nhân thân: 03 (Bản án số 41/2011/HSST ngày 23/6/2011 của TAND huyện LT xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 19/9/2012. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/9/2011; Ngày 16/6/2005 bị công an huyện LT xử phạt vi phạm hành chính về hình vi “Đánh nhau” và “Có cử chỉ trêu ghẹo xúc phạm danh dự nhân phẩm

người khác” mức phạt 300.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 21/6/2005; Ngày 27/12/2013 bị Công an thị xã Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mức phạt 1.500.000 đồng. Đã nộp phạt vào ngày 25/01/2014); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2022, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 22/06/2022, tổ công tác Công an huyện PN đang kiểm tra nhà nghỉ Thúy Vân thuộc khu 4, thị trấn Phong Châu, huyện PN, tỉnh Phú Thọ, đã bắt quả tang bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm: 02 (hai) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ, bên trong cả hai túi nilon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bị cáo khai là ma túy đá); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám có số IMEI 355687072833895 lắp sim số 0978.993.911; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số IMEI 1: 351187184602837, IMEI 2: 351187184602845 lắp sim số 0787.497.584 và sim số 0796.026.683; 01 (một) vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng; 01 (một) ống thủy tinh hờ hai đầu, một đầu được uốn cong có bầu hình cầu; 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) căn cước công dân số 025084016032 mang tên Nguyễn Minh T do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/12/2021; 01 (một) bật lửa ga màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Air Blade màu trắng biển số 19P1-191.64 (trong cốp xe không có đồ vật, tài sản gì). Tổ công tác công an huyện PN đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 23/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện PN khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: 01 (một) túi vải màu xanh có séc kéo, kiểm tra bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ, mở ra có chứa 04 (bốn) túi nilon màu trắng, miệng túi đều có khuy bấm bịt kín, trong đó có 02 (hai) túi nilon có đường kẻ màu đỏ, bên trong cả 04 (bốn) túi nilon đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ, bên trong có 30 (ba mươi) túi nilon đều màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ; 01 (một) chiếc cân điện tử màu xám, mặt cân có chữ “Item No. Mini2-200”, cân đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 825/KL-KTHS ngày 25/06/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 02 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,643 gam*”.

Tại bản kết luận giám định số 826/KL-KTHS ngày 26/06/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 04 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 11,973 gam (túi thứ nhất có khối lượng: 1,865 gam; túi thứ hai có khối lượng: 1,115 gam; túi thứ ba có khối lượng: 2,101 gam; túi thứ tư có khối lượng: 6,892 gam)*”.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai toàn bộ số ma túy bị thu giữ là để bán. Ngoài ra, bị cáo còn tự khai nhận trước đó đã bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Văn Dũng - sinh năm 1992, HKTT khu 11, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 18/06/2022, khi bị cáo đang ở nhà thuộc khu 11, xã PL, huyện PN thì Dũng đến gặp và hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy đá. Bị cáo nhận tiền rồi đi vào trong phòng ngủ lấy một túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ chứa ma túy đá rồi mang ra đưa cho Dũng.

Tại cơ quan điều tra, Dũng thừa nhận ngày 18/6/2022 mua của T 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) như T đã khai. Sau khi mua được ma túy, trên đường về Dũng đã sử dụng hết ở khu vực đường đi vào nghĩa trang Thiên Đức Vĩnh Hằng Viên thuộc xã PL, huyện PN. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bị rơi vỡ nên trên đường đi về Dũng vứt bỏ, nhưng không nhớ vị trí đã vứt.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và gói ma túy đã bán cho Dũng, bị cáo khai nhận: Ngày 15/6/2022, bị cáo một mình đi xe khách từ huyện PN, tỉnh Phú Thọ đến bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người này có biết ai bán ma túy đá bán không. Người này đồng ý bán ma túy cho bị cáo với giá bán là 05 gam ma túy đá giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo mua 15 gam ma túy đá. Người này đồng ý, lấy ra 01 túi nilon màu xanh, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ. Bên trong có 04 túi nilon đều màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, cả 04 túi nilon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bị cáo cầm gói ma túy, không kiểm tra lại khối lượng ma túy rồi đưa cho người nam giới số tiền 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng). Người này đưa thêm cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, bên trong có nhiều túi nilon nhỏ, miệng túi đều có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ.

Sau khi mua được ma túy T mang về nhà cất giấu. Trưa ngày 18/06/2022, bị cáo chia ma túy đá vào 01 túi nilon nhỏ rồi bán cho Dũng với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Đến ngày 22/6/2022 bị cáo chia một ít ma túy đá ra 02 túi nilon đem đến nhà nghỉ Thúy Vân thuộc khu 4, thị trấn Phong Châu, huyện PN để ai hỏi mua sẽ bán tuy nhiên chưa kịp bán thì bị công an huyện PN kiểm tra, phát hiện thu giữ như đã khai ở trên.

Cáo trạng số 51/CT-VKSPN ngày 07/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22/6/2022. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện PN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 22/06/2022, tại nhà nghỉ Thúy Vân thuộc khu 4, thị trấn Phong Châu, huyện PN, tỉnh Phú Thọ bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép 0,634 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán.

Ngày 23/06/2022, cơ quan cảnh sát điều tra khám xét chỗ ở của bị cáo tại khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 11,973 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán.

Tổng số ma túy hai lần bị cáo T tàng trữ để bán là 12,616g. Ngoài ra ngày 18/6/2022 bị cáo T đã bán cho anh Dũng 01 gói ma túy giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), gói ma túy này anh Dũng đã sử dụng hết nên không xác định khối lượng.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa

án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội này nên hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo T có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm làm tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết này làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự khai ra hành vi bán ma túy của mình khi hành vi này chưa bị phát hiện nên bị cáo T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

- Về số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của bị cáo: Là số tiền bị cáo lao động mà có nên số tiền này cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp

- Đối với 0,527 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 825/KL-KTHS và 8,452 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 826/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán – là mẫu vật hoàn lại sau giám định: Là vật chứng của vụ án nhưng là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám có số IMEI 355687072833895 lắp sim số 0978.993.911 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số IMEI 1: 351187184602837, IMEI 2: 351187184602845 lắp sim số 0787.497.584 và số 0796.026.683 đã qua sử dụng là điện thoại T sử dụng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đôi 01 (một) vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng thu giữ của bị cáo: Bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (một) ống thủy tinh hở hai đầu, một đầu được uốn cong có bầu hình cầu thu giữ của bị cáo: Là vật dụng bị cáo tự chế để sử dụng ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi vải màu xanh có séc kéo thu giữ của bị cáo: Bị cáo dùng để cất giấu ma túy và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) túi nilon màu xanh, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ thu giữ của bị cáo: Bị cáo dùng để cất giấu ma túy và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ, bên trong có 30 (ba mươi) túi nilon đều màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ thu giữ của bị cáo: Là của bị cáo và bị cáo không đề nghị lấy lại, không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo: Bị cáo không đề nghị lấy lại và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) bật lửa ga màu trắng thu giữ của bị cáo: Bị cáo không đề nghị lấy lại và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) chiếc cân điện tử màu xám thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai mua mục đích để cân ma túy nhưng chưa sử dụng cân lần nào. Bị cáo không đề nghị lấy lại và không có giá trị sử dụng, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho Dũng: Đây là số tiền bán ma túy mà có. Bị cáo đã tiêu hết số tiền này nên cần phải truy thu bị cáo để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và anh Nguyễn Văn Dũng Công an huyện PN đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông mà bị cáo khai mua ma túy, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PN tách ra làm rõ để giải quyết trong một vụ án khác là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Thế Phong là quản lý nhà nghỉ Thúy Vân: Khi anh Phong cho bị cáo thuê phòng không biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, do vậy không đề cập xử lý anh Phong là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu HONDA Air Blade màu trắng biển số 19P1-191.64: Chị H không biết việc bị cáo mượn xe của

mình để đi bán ma túy nên không đề cập xử lý và cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện PN trả lại chiếc xe này cho chị H là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Bị cáo T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/06/2022.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Minh T.

[2]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Trả cho bị cáo Nguyễn Minh T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền này đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN mở tại Kho bạc nhà nước huyện PN)

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6S màu xám có số IMEI 355687072833895 lắp sim số 0978.993.911 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số IMEI 1: 351187184602837, IMEI 2: 351187184602845 lắp sim số 0787.497.584 và số 0796.026.683 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 0,527 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 825/KL-KTHS và 8,452 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 826/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán – là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng; 01 (một) ống thủy tinh hở hai đầu, một đầu được uốn cong có bầu hình cầu; 01 (một) túi vải màu xanh có séc kéo; 01 (một) túi nilon màu xanh, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ; 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ, bên trong có 30 (ba mươi) túi nilon đều màu trắng, miệng túi có

khuy bấm bịt kín, có đường kẻ màu đỏ; 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa ga màu trắng; 01 (một) chiếc cân điện tử màu xám.

(Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PN theo biên bản bàn giao ngày 18/10/2022)

Tịch thu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Minh T để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện PN, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng